

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về
tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế giai đoạn 2016 – 2020
và kế hoạch phát triển kinh tế giai đoạn 2021-2025**

Sau khi xem xét Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh và qua kết quả giám sát, khảo sát tại một số địa phương, đơn vị, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh kính báo cáo HĐND tỉnh một số nội dung sau:

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế giai đoạn 2016 - 2020

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với đánh giá tình hình phát triển kinh tế giai đoạn 2016-2020 và có thể khẳng định trong 05 năm qua, kinh tế của tỉnh tiếp tục tăng trưởng, đạt kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng bình quân 6,85%/năm¹. Quy mô nền kinh tế ngày càng được mở rộng và dịch chuyển theo hướng tích cực, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp từ 14,7% xuống còn 11,49%, sản xuất công nghiệp tăng trưởng cao, vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng bình quân gần 8,54%; dịch vụ, du lịch ngày càng phát triển. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thuộc các tỉnh khá trong cả nước, tốc độ tăng thu nội địa bình quân 10,16%. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2020 đạt 45,2 triệu đồng/người, tăng gấp đôi so với năm 2015. Các nhiệm vụ đột phá được tập trung lãnh đạo tổ chức thực hiện quyết liệt, đạt được những kết quả quan trọng. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể, diện mạo cả khu vực thành thị và nông thôn có nhiều khởi sắc, an sinh xã hội được đảm bảo. Những kết quả đạt được trong 5 năm sẽ tạo tiền đề và động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm đến.

Tuy nhiên, vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đạt theo kế hoạch đề ra². Ngoài nguyên nhân do chịu tác động nặng nề của dịch bệnh, thiên tai trong năm cuối của kế hoạch, nền kinh tế còn bộc lộ một số hạn chế như: Tăng trưởng kinh tế vẫn chủ yếu theo chiều rộng, phụ thuộc khá lớn vào một số doanh nghiệp chủ lực, năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh còn thấp; chất lượng tăng trưởng và hiệu quả đầu tư trên địa bàn tỉnh chưa đảm bảo tính bền vững, chưa

¹ Giai đoạn 2016 - 2019, GRDP tăng bình quân là 10,7%/năm (cao hơn so với Nghị quyết Đại hội XXI đề ra 10 - 10,5%); tuy nhiên, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2020 bằng 92,8% so với năm 2019 (Theo số liệu của Cục Thống kê cung cấp ngày 26.11.2020)

² Tốc độ tăng trưởng GRDP; GRDP bình quân trên đầu người; cơ cấu kinh tế trên GRDP; kim ngạch xuất khẩu, tốc độ tăng ngân sách; tỷ lệ hộ dân đô thị sử dụng nước sạch; tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý chất thải đạt chuẩn môi trường

tương xứng với tiềm năng. Môi trường đầu tư được cải thiện nhưng chưa thu hút được nhiều vốn đầu tư nước ngoài; chưa có thêm dự án chiến lược trọng điểm ở lĩnh vực công nghiệp. Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa thật sự trở thành động lực phát triển. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế trong quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng; sự chuyển dịch lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn chậm; tỷ trọng lao động nông nghiệp còn chiếm tỷ lệ cao³. Hạ tầng kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là khu vực miền núi. Tái cơ cấu ngành nông nghiệp chưa rõ nét, chuyển dịch nội bộ cơ cấu sản xuất nông nghiệp còn chậm, khó khăn trong quá trình quy hoạch, việc tích tụ đất đai, hợp tác, liên kết, tổ chức lại sản xuất. Thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn còn hạn chế...

2. Kế hoạch phát triển kinh tế giai đoạn 2021-2025

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản nhất trí với quan điểm phát triển, các chỉ tiêu, những định hướng và giải pháp phát triển kinh tế giai đoạn 2021-2025, ngoài ra đề nghị cần quan tâm một số vấn đề sau:

- Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả 03 nhiệm vụ đột phá. Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thật sự thông thoáng, thuận lợi; đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết như tiếp tục hoàn thiện đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, tạo mặt bằng sạch, nguồn nhân lực chất lượng cao... nhằm tạo sự đột phá thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư có chất lượng, chủ động tận dụng cơ hội của sự dịch chuyển dòng vốn đầu tư quốc tế.

- Tiếp tục chuyển đổi mô hình tăng trưởng trên các lĩnh vực, tăng năng suất lao động, dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy phát triển kinh tế số; phát triển thương mại hiện đại, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, các mô hình kinh doanh mới. Trong đó, tập trung hệ thống hóa, xây dựng các cơ sở dữ liệu, đề án chuyển đổi số nhằm chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghệ lần thứ tư.

- Tập trung phát triển công nghiệp theo chiều sâu, nâng cao tỷ lệ giá trị gia tăng nội địa, tạo ra nhiều sản phẩm có thương hiệu quốc gia, có sức cạnh tranh cao và tham gia sâu hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu; thúc đẩy phát triển mạnh công nghiệp hỗ trợ.

- Phát triển dịch vụ, du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, mở rộng phát triển các chuỗi liên kết du lịch trong nước và quốc tế. Xây dựng đề án triển du lịch với cơ chế hỗ trợ phù hợp trong giai đoạn 2021-2025.

- Tập trung phát huy vai trò khoa học công nghệ; đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư triển khai hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học công nghệ; đổi mới hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng đề tài khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

³ Lao động trong lĩnh vực nông nghiệp 38,01%, cao hơn so với cả nước (32,2%)

- Tích tụ đất đai chỉ là một trong tổng thể giải pháp thực hiện các mục tiêu nhằm đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Do vậy, cần bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phối hợp đồng bộ giữa các sở, ngành nghiên cứu xác định giá đất nông nghiệp cho từng vùng, từng loại đất nông nghiệp cụ thể, làm cơ sở cho người bán, người mua, người thuê đất xác định giá giao dịch phù hợp và khả thi. Trên cơ sở đó, thực hiện dồn đổi quỹ đất thành các vùng tập trung, tạo thuận lợi doanh nghiệp, chủ trang trại khi thực hiện thủ tục thuê đất, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp. Khuyến khích các gia trại, trang trại, hộ sản xuất gắn với đổi mới tổ chức sản xuất theo hướng hợp tác, liên kết chặt chẽ trong chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ giữa nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác với doanh nghiệp. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến để nâng cao giá trị chất lượng, tăng tính cạnh tranh cho nông sản và giảm thiểu rủi ro trong sản xuất, góp phần chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Phát triển kinh tế tập thể năng động, hiệu quả, bền vững thực sự là thành phần quan trọng trong nền kinh tế với nhiều mô hình liên kết, hợp tác trên cơ sở tôn trọng bản chất, các giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể, không ngừng nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống thành viên, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững.

- Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng bền vững, hiệu quả, tăng tỷ trọng chi đầu tư, giảm tỷ trọng chi thường xuyên; hỗ trợ thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở chọn lọc cần trọng khi ban hành các chương trình, chính sách đặc thù có tác động đến thu, chi ngân sách nhà nước, không làm tràn lan, phân tán nguồn lực. Rà soát, đánh giá chặt chẽ để xây dựng, ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ và định mức chi thường xuyên ngân sách các cấp thuộc ngân sách địa phương áp dụng cho giai đoạn 2022-2025 nhằm tăng tính chủ động, đảm bảo sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí nguồn vốn ngân sách nhà nước. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp một số Quỹ tài chính ngoài ngân sách nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo phục vụ các mục tiêu, nhiệm vụ trọng điểm của tỉnh, nhất là Quỹ phát triển đất, Quỹ đầu tư phát triển.

- Huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư, tiếp tục giảm tỷ lệ nguồn vốn đầu tư công trong cơ cấu vốn đầu tư toàn xã hội. Tập trung xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 có chất lượng, trên cơ sở phù hợp với kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025, đảm bảo đầu tư tập trung, trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên những dự án quan trọng, tạo động lực thu hút các nguồn vốn khác, tạo nguồn thu ngân sách, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh việc phân cấp triệt để cho cấp huyện chịu trách nhiệm thẩm định, quyết định chủ trương, dự án đầu tư đối với công trình, dự án do cấp huyện quản lý theo nghị quyết của HĐND tỉnh; có giải pháp hữu hiệu nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công.

- Khẩn trương lập, ban hành quy hoạch tỉnh, các quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành theo Luật Quy hoạch; đồng thời tiếp tục xây dựng một số cơ chế chính sách phù hợp ở một số lĩnh vực nhằm tạo sự đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng đề án hoàn chỉnh các trung tâm đô thị tỉnh lỵ, huyện lỵ; phát triển các trung tâm thương mại, dịch vụ, các khu du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái cao cấp; sớm hoàn chỉnh khu đô thị mới Điện Nam – Điện Ngọc, đồng thời hình thành các khu đô thị tổng hợp, vệ tinh hiện đại, văn minh tạo động lực phát triển.

- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập hiện có; phối hợp vận hành hiệu quả liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu gia - Thu bồn, giảm thiểu thiệt hại tối đa trong mùa mưa bão. Xử lý tốt các vấn đề gây ô nhiễm môi trường, nhất là rác thải sinh hoạt, rác thải nhựa, chất thải rắn; kiểm soát, quản lý chặt chẽ các điểm có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ và phát triển rừng. Đổi mới và quản lý chặt chẽ công tác cấp phép hoạt động thăm dò và khai thác khoáng sản. Kiểm soát chặt khối lượng khai thác, việc kê khai sản lượng, nộp thuế từ khai thác khoáng sản nhằm chống thất thu ngân sách.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế giai đoạn 2021-2025. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu khách mời;
- CPVP; phòng TH;
- Lưu VT, TH.

**TM. BAN KINH TẾ VÀ NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**